

Bản án số: 44/2018/HS – ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Thuận;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Phạm Thị Lan;

2/ Ông Bùi Quốc Thìn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Duy.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST –HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **NGUYỄN HỒNG P**, sinh năm 1980 tại tỉnh Q; Cư trú tại: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T và bà Đỗ Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị Thu Th, con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lý Hồng D, sinh năm 1988; (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn A, sinh năm 1956; (vắng mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:

+ Anh Võ Văn Th, sinh năm 1984; (vắng mặt)

+ Anh Phạm Tấn N, sinh năm 1985; (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1984; (vắng mặt)

+ Anh Trần Quốc Tr, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 13/02/2018, tại nhà anh Võ Văn Th, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Q tổ chức tiệc tất niên cuối năm nên có mời một số người đến dự. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà Võ Văn Th còn lại một số người nên gom lại 01 bàn để nhậu trước sân nhà gồm có: Trần Quốc Tr, sinh năm 1978; Nguyễn Quang H, sinh năm 1984; Phạm Tấn N, sinh năm 1985; Võ Văn Th sinh năm 1984; Nguyễn Hồng P, sinh năm 1980 và Lý Hồng D, sinh năm 1988, đều trú thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Q. Trong quá trình ngồi ăn nhậu, giữa Lý Hồng D và Nguyễn Hồng P xảy ra mâu thuẫn nên có lời qua tiếng lại. Lúc này, Nguyễn Hồng P cầm ly thủy tinh dùng để uống bia trên bàn đánh trúng vùng mắt phải của Lý Hồng D dẫn đến bị thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Hồng P bỏ trốn, đến ngày 14/02/2018 Nguyễn Hồng P ra đầu thú, còn Lý Hồng D được đưa đến bệnh viện Đ cấp cứu và điều trị đến ngày 09/3/2018 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 31, ngày 28/02/2018 của Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Lý Hồng D như sau: Thị lực: Mất phải đếm ngón tay 1m, phản xạ ánh sáng trực tiếp (-), phản xạ ánh sáng gián tiếp (+), tổn thương trong gai thị, võng mạc phù.

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (Bốn mươi hai phần trăm). Tổn thương trên phù hợp với vật tày gây thương tích.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, bị hại Lý Hồng D và bị cáo Nguyễn Hồng P có đơn yêu cầu giám định lại thương tích vì cho rằng kết luận giám định có tỷ lệ thương tật quá cao nên ngày 09/8/2018 Cơ quan CSĐT – Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định lại thương tích của Lý Hồng D.

Tại Bản kết luận giám định lại số 138, ngày 14/8/2018 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa Q kết luận thương tích của Lý Hồng D như sau: 02 (hai) sẹo da mi mắt trên và mi dưới mắt phải kích thước nhỏ.

- Thị lực mắt phải: 3/10, thị lực mắt trái 10/10.
- Chẩn đoán: Mất phải giãn đồng tử do lệch thủy tinh thể.

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15%.

Tại Bản cáo trạng số 45/QĐ – VKS, ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Q xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hồng P với mức án từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vấn đề dân sự: Giữa bị cáo Nguyễn Hồng P và bị hại Lý Hồng D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Lý Hồng D số tiền 154.000.000đ (Một trăm năm mươi bốn triệu đồng), bao gồm: Tiền chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác. Anh Lý Hồng D đã nhận đủ số tiền nói trên và không yêu cầu các khoản tiền nào khác nên không đặt ra đề giải quyết; 01 (một) ly thủy tinh mà Nguyễn Hồng P lấy đánh Lý Hồng D làm bể vỡ là tài sản của ông Võ Văn A. Xét thấy, giá trị của ly thủy tinh không lớn nên Võ Văn A không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra đề giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy vật chứng là nhiều mảnh thủy tinh màu đỏ hồng là mảnh vỡ của ly thủy tinh mà Nguyễn Hồng P dùng để đánh gây thương tích cho Lý Hồng D.

Ý kiến của bị hại: Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, làm chứng, các tài liệu về hiện trường, giám định thương tật và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/02/2018, trong lúc ngồi nhậu tại sân nhà ông Võ Văn A, sinh năm 1956, trú tại thôn T, xã B, huyện B thì giữa Nguyễn Hồng P và Lý Hồng D có xảy ra mâu thuẫn nên dẫn đến hai bên có lời qua tiếng lại và Nguyễn Hồng P dùng ly thủy tinh (loại ly tròn, cao khoảng

12 cm, không có tay cầm) đánh vào mặt anh Lý Hồng D, làm anh Lý Hồng D bị thương tích ở mắt phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/2018/GDPY, ngày 28/02/2018 của Phòng Giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Lý Hồng D là 42% (*Bốn mươi hai phần trăm*).

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị hại Lý Hồng D và bị cáo Nguyễn Hồng P có đơn yêu cầu giám định lại thương tích vì cho rằng kết luận giám định có tỷ lệ thương tật quá cao nên ngày 09/8/2018 Cơ quan CSĐT – Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định lại thương tích của Lý Hồng D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (Giám định lại) số 138/2018/GDPY, ngày 14/8/2018 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Lý Hồng D là 15% (*Mười lăm phần trăm*).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định trên và thống nhất với kết quả giám định thương tích của Lý Hồng D là 15%.

Như vậy hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào mặt của bị hại và gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15% của bị cáo Nguyễn Hồng P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Do bị cáo sử dụng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 15% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Hồng P gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh Lý Hồng D được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng xem thường pháp luật, không những xâm phạm sức khỏe của người khác (anh D) mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã B nói riêng và huyện B nói chung nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường và đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đầu thú; người bị hại cũng có phần lỗi; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo

được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Giữa bị cáo Nguyễn Hồng P và bị hại Lý Hồng D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Lý Hồng D số tiền 154.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi bốn triệu đồng*), bao gồm tiền chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền ngày công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác. Anh Lý Hồng D đã nhận đủ số tiền nói trên và không yêu cầu hay khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- 01 (một) ly thủy tinh mà Nguyễn Hồng P dùng để đánh Lý Hồng D làm bể vỡ là tài sản của ông Võ Văn A. Ông Võ Văn A không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Nhiều mảnh thủy tinh màu đỏ hồng là mảnh vỡ của ly thủy tinh mà Nguyễn Hồng P dùng để đánh gây thương tích cho Lý Hồng D. Ông Võ Văn A không yêu cầu được nhận lại và xét thấy vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B:* Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt Nguyễn Hồng P **24 (hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (bốn mươi tám tháng)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Hồng P về cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Q để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy nhiều mảnh thủy tinh màu đỏ hồng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2018 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hồng P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Văn Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Thìn

Phạm Thị Lan

Trịnh Văn Thuận

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND xã Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Văn Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Sơn

Bùi Tấn Ba

Trịnh Văn Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND xã Bình Châu;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Kiều Trung

